TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HNGĐ-ST
Ngày:19- 11- 2021
V/v "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ,TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hoàng Bảo Ngọc

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Thế Phương - Bà Trần Thị Lệ

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Trịnh Thị Hằng –Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ: Bà Hoàng Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án thụ lý số: 73/2021/TLST-HNGĐ ngày 10/3/2021 về *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXX-ST ngày 08/6/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2021, Thông báo về việc hoãn phiên tòa số 18/TB-TA ngày 19/7/2021, Thông báo mở phiên tòa số 37/TB-TA ngày 03/11/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị H, sinh năm: 1977; cư trú tại: Tổ x, Ấp y, xã z, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Thảo N, sinh năm 1947; Cư trú tại: Tổ z, Ấp y, xã z, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Trương Thị H trình bày:

Vào năm 2019, qua giới thiệu bà và ông Lê Thảo N quen biết, sau một thời gian tìm hiểu thì đi đến hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 28/5/2019.

Thời gian mấy tháng đầu vợ chồng chung sống tại nhà riêng của ông N, cuộc sống diễn ra bình thường. Sau một thời gian sống chung vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do ông N có tính gia trưởng, coi thường bà, bắt bà làm việc nhà, khi không vừa ý ông N đánh, chửi mắng và đuổi bà đi. Từ tháng 8/2020 do mâu thuẫn nên bà chuyển ra ngoài thuê nhà trọ, ông N có đến quậy phá, bà có trình báo

Công an xã Tóc Tiên. Từ tháng 8/2020 bà và ông N đã sống ly thân, không ai quan tâm đến nhau. Nay bà nhận thấy không còn tình cảm với ông N, mâu thuẫn giữa vợ chồng trầm trọng không thể hàn gắn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Thảo N.

Về con chung: Bà và ông N không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại bản tự khai lập ngày 24/6/2021 bị đơn ông Lê Thảo N trình bày:* Ông và bà Trương Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tóc Tiên vào ngày 28/5/2019. Thời gian mấy tháng đầu vợ chồng sống tại nhà riêng của ông tại Tổ 1, ấp 3, xã Tóc Tiên, cuộc sống vợ chồng diễn ra bình thường. Đến tháng 8/2020 Bà H chuyển ra thuê phòng trọ không có lý do. Ông đi tìm nhưng Bà H không chịu về sống với ông. Ông cho rằng Bà H đã ngoại tình. Nay ông vẫn mong muốn vợ chồng hòa giải đoàn tụ. Trường hợp Bà H kiên quyết xin ly hôn thì ông đề nghị như sau:

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Ông yêu cầu Bà H trả lại 01 dây chuyền hai chỉ vàng 24K, 01 nhẫn vàng khoảng 01 chỉ vàng 24K.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ phát biểu quan điểm:*

Qua nghiên cứu, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa dân sự sơ thẩm về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng thì thấy:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Đối với hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ tại phiên tòa.

- Đối với nguyên đơn đã chấp hành tốt các quy định tại các Điều 70, 71của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị H đối với ông Lê Thảo N

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về tố tụng:

Bị đơn cư trú tại Tổ 1, Ấp 3, xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tranh chấp giữa bà Trương Thị H và ông Lê Thảo N là "Ly hôn" Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố

tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn ông Lê Thảo N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông N là đúng theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1.1]. Về hôn nhân: Bà Trương Thị H và ông Lê Thảo N đã đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 26 ngày 28/5/2019 tại UBND xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên quan hệ hôn nhân giữa Bà H và ông N được coi là hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, thì thấy: Căn cứ vào lời khai của các đương sự, nội dung xác minh tại Công an xã Tóc Tiên, sau khi kết hôn và chung sống thời gian ngắn giữa vợ chồng Bà H và ông N đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân xuất phát từ việc bất đồng quan điểm sống, vợ chồng nghi ngờ nghen tuông nhau. Từ tháng 8/2020, vợ chồng ông N và Bà H đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Tại quá trình tố tụng và tại phiên tòa, Bà H vẫn kiên quyết giữ nguyên yêu cầu được ly hôn. Phía ông N dù không đồng ý ly hôn, nhưng xét thấy ông N đã thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng, đồng thời ông N cũng không đưa ra được phương án hòa giải giữa vợ chồng. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa Bà H và ông N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, để chấp nhận yêu cầu ly hôn của Bà H đối với ông N.

[2.1.2]. Về con chung: Không có.

[2.1.3]. Về tài sản chung: Nhận thấy Bà H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung. Đối với ông N trình bày tại bản tự khai lập ngày 24/6/2021 ông N yêu cầu Bà H trả lại 01 dây chuyền hai chỉ vàng 24K, 01 nhẫn vàng khoảng 01 chỉ vàng 24K. Theo quy định tại khoản 3 Điều 200 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có quyền đưa ra yêu cầu phản tố trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, ông N không nộp đơn yêu cầu chia tài sản chung, không thực hiện các thủ tục để được thụ lý giải quyết yêu cầu trên theo quy định.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết ý kiến của ông N trong vụ án này. Trường hợp nếu sau này giữa ông N và Bà H có tranh chấp liên quan đến tài sản chung thì có quyền nộp đơn khởi kiện trong vụ án khác.

*[2.1.4]. Về nợ chung:*Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3]. Về án phí: Bà H phải chịu án phí hôn nhân gia đình là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị H đối ông Lê Thảo N về việc: "Ly hôn".

1.1. Về hôn nhân: Bà Trương Thị H được ly hôn với ông Lê Thảo N.

1.2. Về con chung: Không có

1.3. Tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân gia đình: Bà Trương Thị H phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0006336 ngày 09/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà H đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã Tóc Tiên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Bảo Ngọc